

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ**  
*(Số tuần: 4 tuần: Từ ngày 03 đến ngày 28 tháng 11 năm 2025)*

| Mục tiêu giáo dục               |                                                                                                                                                                                         | Nội dung giáo dục                                                                                                                                              | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú |
|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| TT                              | Mục tiêu                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                          |         |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                          |         |
| 1                               | Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.                                                                                                         | - Hô hấp: Thổi bóng.<br>- Tay: 2 tay đưa ra phía trước, hạ xuống<br>- Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên.<br>- Chân: Ngồi xuống đứng lên, bật tại chỗ. | * HĐ chơi – Tập<br>- Hô hấp: Thổi bóng.<br>- Tay: 2 tay đưa ra phía trước, hạ xuống.<br>- Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên.<br>- Chân: Ngồi xuống đứng lên, bật tại chỗ.<br>- Tập theo nhạc bài hát: Quả bóng.                 |         |
| 2                               | Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp, chạy theo hướng thẳng.                                                                                                       | - Đi trong đường hẹp.<br>- Chạy theo hướng thẳng.                                                                                                              | * Chơi - tập có chủ định<br>- Đi trong đường hẹp<br>+ TCVĐ: Nu na nu nống<br>- Chạy theo hướng thẳng.<br>+ TCVĐ: Cỏ thấp cây cao.                                                                                                        |         |
| 5                               | Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném bóng về phía trước, bật tại chỗ.                                                                                                    | - Bật tại chỗ.<br>- Ném bóng về phía trước.                                                                                                                    | * Chơi – tập có chủ định<br>- Ném bóng về phía trước<br>+ TCVĐ: Bóng tròn to<br>- Bật tại chỗ<br>+ TCVĐ: Dung dăng dung dẻ.<br>- Trò chơi mới: Xé lá xé giấy, ném bóng vào rổ, bong bóng xà phòng, tìm đồ chơi<br>- TCDG: Lộn cầu vòng   |         |
| 7                               | Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào, nặn, đóng cọc bàn gỗ, nhón nhặt đồ dùng đồ chơi, xếp chồng các khối gỗ (nhựa), tập di màu. | - Nhào, nặn bột đất sét.<br>- Đóng cọc bàn gỗ<br>- Nhón, nhặt đồ dùng đồ chơi<br>- Xếp chồng 3-4 khối gỗ (nhựa).<br>- Tập cầm bút di màu                       | * Hoạt động chơi<br>- Góc NT: Nhào, nặn bột đất sét tạo ra quả bóng tròn. di màu đồ dùng, đồ chơi (Quả bóng, cái rổ..).<br>- Góc HĐVĐV: Đóng cọc bàn gỗ. Nhón, nhặt đồ dùng, đồ chơi (cái bút, cái rổ,..). Xếp chồng 3-4 khối gỗ (nhựa). |         |

| <i>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i> |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                       |  |
|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 11                                       | Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của cô giáo (Tự xúc com, uống nước).                                   | - Tự xúc com, uống nước.                                                                                                                                                                                                                                                | * Hoạt động ăn<br>- Trẻ ngồi vào bàn xúc com ăn.<br>- Dạy trẻ vịn vôi lấy nước uống.                                                                                                                  |  |
| 12                                       | Trẻ chấp nhận: đi giày dép.                                                                                  | - Tự phục vụ: Đi giày dép.                                                                                                                                                                                                                                              | * Hoạt động tự phục vụ<br>- Dạy trẻ cách đi giày, dép và cách tháo giày, dép để vào giá.                                                                                                              |  |
| 13                                       | Trẻ tránh một số nơi nguy hiểm (bếp đang đun, bình nước nóng) khi được nhắc nhở.                             | - Nhận biết một số nơi nguy hiểm không được đến gần: bếp đang đun, bình nước nóng,...                                                                                                                                                                                   | * Hoạt động chơi: Cho trẻ xem video và trò chuyện về cách phòng tránh 1 số nơi nguy hiểm không được đến gần (bếp lửa đang đun, phích nước nóng...).                                                   |  |
| <b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>  |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                       |  |
| 15                                       | Trẻ thích sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết một số đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi.                      | - Nghe và nhận biết âm thanh của 1 số đồ dùng, đồ chơi gần gũi (bát, thìa, xác xô, phách tre..)<br>- Sờ nắn, nhìn, đồ dùng, đồ chơi (bóng, rô, bảng, mũ,..) để nhận biết đặc điểm nổi bật của chúng: cứng – mềm, trơn (nhẵn) – xù xì.<br>- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. | * Hoạt động chơi<br>- Trẻ chơi với một số đồ dùng, đồ chơi: Xác xô, phách tre, bát, thìa..<br>- Trải nghiệm: Làm quả bóng bằng giấy, bằng đất.<br>- Chơi với một số đồ dùng, đồ chơi: Bóng, búp bê... |  |
| 16                                       | Trẻ bắt chước được một số hành động quen thuộc của cô giáo. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. | - Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và nhóm /lớp (Ôtô, bóng, rô,..).                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                       |  |
| 19                                       | Trẻ nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của đồ dùng đồ chơi quen thuộc, ngày hội                  | - Sờ, nắn, nhìn đồ dùng, đồ chơi để nhận biết: Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng đồ dùng đồ chơi và cách sử dụng đồ                                                                                                                                                      | * Chơi – tập có chủ định<br>- Nhận biết: Đồ chơi của bé (búp bê, ô tô tải)<br>- Nhận biết: Đồ dùng của bé (mũ, dép, cái bảng, cái rô)<br>- Nhận biết ngày 20/11.                                      |  |

|                                        |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                        | của cô giáo 20/11.                                                                                                                                                 | dùng đồ chơi quen thuộc (Búp bê, ô tô máy bay, bảng, rô, mũ, dép,...).                                                    | * Hoạt động chơi<br>- Trò chơi: Tìm đúng màu.<br>- Trò chơi: Đếm giấy, dép<br>- Trò chơi: Tìm đồ chơi to-nhỏ.                                                                                                                     |  |
| 20                                     | Trẻ chỉ/ nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/ vàng/ xanh theo yêu cầu.                                                                                       | - Màu đỏ, xanh.<br>- Số lượng một – nhiều.                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 21                                     | Trẻ chỉ, lấy đồ chơi có kích thước to nhỏ theo yêu cầu.                                                                                                            | - Kích thước to (nhỏ) theo yêu cầu.                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| <b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b> |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 23                                     | Trẻ trả lời được các câu hỏi: Ai đây? Cái gì đây? ...làm gì? ...thế nào?                                                                                           | - Nghe, trả lời và đặt các câu hỏi: “Cái gì?”, “Làm gì?”, “ở đâu?”, “Để làm gì?”, “Như thế nào?” Để làm gì? Tại sao?      | * Chơi - tập có chủ định<br>- Truyện: Chiếc ô của thỏ trắng.<br>(TCTV: che đầu, chớp chớp, meo meo...)<br>- Thơ: Giờ chơi, đi dép, mẹ và cô.                                                                                      |  |
| 24                                     | Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện “Chiếc ô của thỏ trắng” | - Nghe truyện ngắn: Chiếc ô của thỏ trắng.<br>- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. | (TCTV: giờ chơi, cất dọn, quy định, êm êm, vui lắm, ôm cổ cô, sà vào lòng mẹ, lon ton)<br>* Hoạt động chơi<br>- Xem tranh ảnh, video và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.<br>- Đồng dao: Lộn cầu vòng. |  |
| 25                                     | Trẻ phát âm rõ tiếng.                                                                                                                                              | - Phát âm các âm khác nhau.                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 26                                     | Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.                                                                                                 | - Đọc các đoạn thơ, bài thơ, ca dao-đồng dao ngắn có câu 3-4 tiếng.                                                       |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 27                                     | Trẻ nói được câu đơn, câu có 5 – 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ đồ dùng đồ chơi quen thuộc.                                                                     | - Sử dụng các từ chỉ đồ dùng đồ chơi quen thuộc như: Quả bóng, ô tô, búp bê, máy bay, mũ, dép.                            | * Hoạt động chơi<br>- Trò chơi: Cái gì trong túi.<br>- Trò chơi: Tìm bóng<br>* Hoạt động giao lưu cảm xúc<br>- Thực hành cho trẻ cách chào hỏi, lễ phép với người lớn                                                             |  |
| 28                                     | Trẻ sử dụng lời nói với các mục                                                                                                                                    | - Thể hiện nhu cầu, mong muốn bằng 1-2                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                   |  |

|                                                          |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                          | đích khác nhau:<br>Hỏi về các vấn đề<br>quan tâm như cái<br>gì đây?                                                                                      | câu đơn giản.                                                                                                                                                                                                           | - Con muốn lấy quả bóng<br>màu đỏ (búp bê, cái mũ...)                                                                                                                                                                                                                                         |  |
| 29                                                       | Trẻ nói to, đủ<br>nghe, lễ phép.                                                                                                                         | - Sử dụng các từ thể<br>hiện sự lễ phép khi<br>nói chuyện với người<br>lớn.                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| <b>4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b> |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| 31                                                       | Trẻ thể hiện được<br>điều mình thích và<br>không thích về<br>chủ đề “Đồ dùng,<br>đồ chơi của bé”                                                         | - Nhận biết một số<br>đồ dùng đồ chơi yêu<br>thích của mình (Búp<br>bê, ô tô, quả bóng,<br>mũ, dép,..).                                                                                                                 | * Hoạt động chơi<br>- Góc thao tác vai: Nghe điện<br>thoại, bán hàng, cho em ăn,<br>nấu ăn, bế em,....<br>- Chọn tìm, nói tên đồ dùng<br>đồ chơi mà bé thích (Búp bê,<br>ô tô, quả bóng,..)                                                                                                   |  |
| 37                                                       | Trẻ thể hiện một<br>số hành vi xã hội<br>đơn giản qua trò<br>chơi giả bộ (trò<br>chơi nghe điện<br>thoại,...) về chủ<br>đề “Đồ dùng, đồ<br>chơi của bé”. | - Tập sử dụng một số<br>đồ dùng, đồ chơi<br>(Búp bê, ô tô tải, quả<br>bóng, rô, bãng..).                                                                                                                                | * Hoạt động giao lưu cảm<br>xúc<br>- Trẻ biết nhường đồ chơi ô<br>tô (búp bê...) cho bạn                                                                                                                                                                                                      |  |
| 38                                                       | Trẻ chơi thân<br>thiện cạnh trẻ<br>khác.                                                                                                                 | - Chơi thân thiện với<br>bạn: chơi cạnh bạn,<br>không tranh giành đồ<br>chơi với bạn.                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| 40                                                       | Trẻ biết hát và<br>vận động đơn giản<br>theo một vài bài<br>hát quen thuộc<br>trong chủ đề “Đồ<br>dùng đồ chơi của<br>bé”.                               | - Nghe hát, nghe<br>nhạc với các giai<br>điệu khác nhau; nghe<br>âm thanh của xắc xô,<br>phách tre,...<br>- Hát và tập vận động<br>đơn giản theo nhạc<br>bài hát: Đôi dép,<br>bóng tròn to.<br>- Hát dân ca: Xòe<br>hoa | * Chơi - tập có chủ định<br>- Hát: Bóng tròn to.<br>- VĐTN: Đôi dép<br>- Nghe hát: Đu quay, chiếc<br>khăn tay.<br>- Biểu diễn văn nghệ.<br>- Trò chơi: Tai ai tinh.<br>* Hoạt động chơi<br>- Góc NT: Nghe, chơi với<br>các dụng cụ âm nhạc (xắc xô,<br>phách tre,..)<br>- Hát dân ca: Xòe hoa |  |
| 41                                                       | Trẻ thích di màu,<br>làm quen đất nặn,<br>xếp bàn ghế, xếp<br>hình, xâu vòng,<br>xem tranh ảnh về                                                        | - Xếp hình quả bóng<br>tròn, xếp bàn ghế,<br>xâu vòng, di màu đồ<br>dùng đồ chơi, làm<br>quen với đất nặn.                                                                                                              | * Chơi - tập có chủ định<br>- HĐVĐV:<br>+ Xếp bàn ghế.<br>+ Xâu vòng xanh, đỏ<br>+ Làm quen với đất nặn.<br>+ Di màu hoa tặng cô giáo.                                                                                                                                                        |  |

|  |                  |                                     |                                                                                                                                                                           |  |
|--|------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  | đồ dùng đồ chơi. | - Xem tranh ảnh về đồ dùng đồ chơi. | * Hoạt động chơi<br>- Góc HĐVĐV: Chơi xếp hình quả bóng, xâu vòng, tháo lắp vòng,..<br>- Góc nghệ thuật: Xem tranh ảnh, di màu về đồ dùng, đồ chơi (quả bóng, búp bê...). |  |
|--|------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

Ngày 28 tháng 10 năm 2025

**Tổ phó chuyên môn**  
(Ký duyệt)

**Người lập**

**Phạm Thị Hồng Huệ**

**Mai Thị Thu Hương**

**Trần Thị Mỹ Hà**

**Nguyễn Thị Thúy Quỳnh**